

Phần 38. BỆNH PHỤ KHOA

369. **Bệnh phụ khoa:** *Yêu nhỡn, Yêu nghi.*
370. **Kinh nguyệt không đều:** *Bát phong, Ngoại Tử mẫn, Trường di, Tử cung, Hạ chùy, Giao nghi, Kinh trung, Liêu liêu, Túc la, Thái âm kiểu.*
371. **Hành kinh đau bụng:** *Thập thất chùy hạ, Tử cung, Định thần, Can viêm điểm.*
372. **Bế kinh:** *Huyết phủ.*
373. **Kinh nguyệt quá nhiều:** *Bào môn, Tử hộ.*
374. **Xuất huyết dạ con:** *Thập thất chùy hạ.*
375. **Công năng dạ con xuất huyết:** *Thái âm kiểu.*
376. **Xuất huyết do liệt dạ con:** *Khí môn.*
377. **Băng lậu huyết:** *Liêu liêu, Cựu kỹ, Long môn, Túc tâm.*
378. **Nhiều khí hư:** *Giao nghi, Cựu kỹ.*
379. **Viêm phần phụ:** *Trường di.*
380. **Viêm buồng trứng:** *Huyết phủ.*
381. **Viêm cổ dạ con mạn tính:** *Tử cung cảnh.*
382. **Sa dạ con:** *Thái âm kiểu, Duy bào, Tử cung, Đình đầu, Đề thác huyết, Đề giang xơ, Xung gian, Bàng cường.*
383. **Vô sinh:** *Thái âm kiểu, Long môn, Tân Khí huyết.*
384. **Muộn con:** *Tử cung, Bào môn, Tử hộ.*
385. **Không muốn đẻ:** *Tuyệt nhâm.*
386. **Khó đẻ:** *Ngọc điền.*
387. **Sốt nhau:** *Độc âm.*
388. **Sốt cao sau đẻ:** *Đại luân, Túc minh, Túc la.*
389. **Khí hư sau đẻ:** *Bào môn, Tử hộ.*